

Bản án số: 15/2022/HSPT
Ngày 20/6/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Chu Đức Quế**

Các Thẩm phán: 1. Ông **Nguyễn Khánh Phương**

2. Ông **Hà Quang Huy**

Thư ký phiên tòa: Bà **Lục Thị Ánh Nguyệt** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông **Nông Quốc Việt** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 16/2022/HSPT ngày 25 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Trịnh Đình T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2022/HS-ST ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

* *Bị cáo:* **Trịnh Đình T**, sinh ngày 12/01/1984; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ 11B, phường A, thành phố B, tỉnh BK; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trịnh Bá T; con bà Phạm Thị D; Có vợ là Triệu Thị L và có 02 con; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21/12/2009, bị Công an phường P, thành phố B xử phạt vi phạm hành chính 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) về hành vi đánh bạc, đã chấp hành xong việc nộp phạt ngày 21/12/2009. Ngày 28/3/2016, bị Công an huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi đánh bạc, đã chấp hành xong việc nộp phạt ngày 28/3/2016. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/7/2021 đến ngày 28/7/2021 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giữ bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác không liên quan đến kháng cáo: Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 21/7/2021, phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn nhận được tin báo về việc Trịnh Đình T đánh bạc bằng hình thức

bán số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại di động cho nhiều người trên địa bàn thành phố Bắc Kạn. Qua điều tra đã làm rõ: Trong khoảng thời gian từ 17 giờ 08 đến 18 giờ 08 ngày 21/7/2021, Trịnh Đình T sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4+, bên trong có gắn sim số thuê bao: 0828.511.418 để nhận tin nhắn với nội dung mua bán số lô, số đề cho nhiều người khác, cụ thể như sau:

Hồi 17 giờ 08 ngày 21/7/2021, T nhận được tin nhắn mua các số lô, số đề, số lô xiên 2 từ số điện thoại 0965965202 của Đinh Thiện Hiếu (T không lưu số điện thoại của Hiếu trong danh bạ điện thoại), Hiếu nhắn tin mua 21 số đề gồm: 13, 31, 17, 71, 18, 81, 34, 43, 39, 93, 89, 98, 64, 46, 66, 00, 55, 05, 50 mỗi số 10.000đ (mười nghìn đồng); 48, 84 mỗi số 50.000đ (năm mươi nghìn đồng); 03 số lô: 05 mua 20 (hai mươi) điểm, 06, 72 mỗi số 10 (mười) điểm; 05 bộ số lô xiên 2: 05-14, 50-15, 05-50, 14-15, 05 03 mỗi bộ số 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Sau khi nhận được tin nhắn thì T nhắn tin trả lời là “OK”, nghĩa là đồng ý bán các số lô, số đề trên cho Hiếu. Số tiền Hiếu mua số lô, đề với T là 1.690.000đ (một triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng), sau khi có kết quả xổ số miền bắc, Hiếu trúng 10 điểm lô số lô 06 với số tiền 800.000đ (tám trăm nghìn đồng). Tổng số tiền Hiếu và T đánh bạc với nhau là 2.490.000đ (hai triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng).

Hồi 17 giờ 35 ngày 21/7/2021, H nhận được tin nhắn mua số lô, số đề, số ba càng từ số điện thoại 0393588204 của Vũ Xuân D (T không lưu số điện thoại của D trong danh bạ điện thoại), D nhắn tin mua với T 03 số lô gồm: 96, 69, 50 mỗi số lô 10 (mười) điểm; 10 số đề gồm: 70, 72, 73, 74, 76, 77, 78, 79 mỗi số 10.000đ (mười nghìn đồng); 71, 75 mỗi số 30.000đ (ba mươi nghìn đồng); 02 số ba càng: 471, 971 mỗi số 10.000đ (mười nghìn đồng). Sau khi nhận được tin nhắn thì T nhắn tin trả lời là “OK”, đồng ý bán số lô, số đề trên cho D. Số tiền D đánh với T là 835.000đ (tám trăm ba mươi lăm nghìn đồng), sau khi có kết quả xổ số miền bắc, D trúng 10 điểm lô với số tiền 800.000đ (tám trăm nghìn đồng). Tổng số tiền D và T đánh bạc với nhau là 1.635.000đ (một triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Hồi 17 giờ 42 phút, ngày 21/7/2021, T nhận được tin nhắn mua số lô, số đề từ điện thoại 0335230988 của (T lưu số điện thoại của Chính trong điện thoại là “Dm”), Chính T nhận được tin nhắn mua số đề từ số điện thoại danh bộ nhắn tin mua với T 10 số đề gồm: 09, 19, 29, 39, 49, 5 69, 79, 89, 99 mỗi số 40.000đ (bốn mươi nghìn đồng). Sau khi nhận được tin nhắn thì T nhắn tin trả lời là “OK”, đồng ý bán số lô, số đề trên cho Chính. Số tiền Chính mua số lô, đề với T là 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng), sau khi có kết quả xổ số miền bắc, Chính không trúng thưởng.

Hồi 17 giờ 58 ngày 21/7/2021, T nhận được tin nhắn mua số lô, số đề, số lô xiên 3 từ số điện thoại 0982.404.663 của Đường Văn T (T không lưu số điện thoại của T trong danh bạ điện thoại), T nhắn tin mua với T 11 số lô: 01, 04, 10 mỗi số 20 (hai mươi) điểm, 11, 76 mỗi số 50 (năm mươi) điểm, 66 mua 30 (ba mươi) điểm, 13, 31, 03, 30, 63 mỗi số 10 (mười) điểm; 06 số đề gồm: số 13 mua 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); 18, 74, 11, 86, 14 mỗi số 100.000đ (một trăm nghìn đồng); 01 bộ số lô xiên 3: 76-11-66 mua 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Sau khi nhận được tin nhắn thì T nhắn tin trả lời là “OK”, đồng ý bán số lô, số đề trên cho T. Số tiền T mua số lô, đề với T là 6.600.000đ (sáu triệu sáu trăm nghìn đồng), sau khi có kết quả xổ số miền bắc, T trúng 90 điểm lô với số tiền 7.200.000đ (bảy triệu hai trăm nghìn đồng). Tổng số tiền T và T đánh bạc với nhau là 13.800.000đ (mười ba triệu tám trăm nghìn đồng).

Hồi 17 giờ 59 ngày 21/7/2021, T nhận được tin nhắn mua số lô, số đề từ số điện thoại 0379930383 của Nguyễn Gia (T không lưu số điện thoại của trong danh bạ điện thoại), nhắn tin mua với T 02 số lô: 05, 50 mỗi số 10 (mười) điểm; 18 số đề gồm: 08, 80, 48, 84, 98, 20, 57, 75, 12, 21, 26, 62, 67, 76, 56, 65, 28, 10 mỗi số 10.000đ (mười nghìn đồng). Sau khi nhận được tin nhắn thì T nhắn tin trả lời là “OK”, đồng ý bán số lô, số đề trên cho . Đến 18 giờ 02 phút cùng ngày T tiếp tục nhận được tin nhắn của mua 10 (mười) điểm số lô 85, T đồng ý bán cho và nhắn tin trả lời: “OK2t”. Số tiền mua số lô, đề với T là 855.000đ (tám trăm năm mươi năm nghìn đồng), sau khi có kết quả xổ số miền bắc, không trúng thưởng.

Trịnh Đình Tsau khi nhận tin nhắn mua số lô, số đề của những người nói trên, T nhắn tin chuyển toàn bộ số lô, số đề qua ứng dụng mạng xã hội Telegram đến tài khoản sử dụng số điện thoại 0867.813.995 của 01 (một) người đàn ông mà T không biết họ tên, địa chỉ mà T hay gặp tại khu vực vỉa hè đường Trường Chinh thuộc địa phận và , thành phố Bắc Kạn. Mục đích chuyển các số lô, số đề là để hưởng lợi số tiền chênh lệch do giá người đàn ông này mua cao hơn giá T bán cho những người đánh bạc. Ngoài ra T còn trực tiếp mua số lô, đề với người đàn ông dùng tài khoản Telegram sử dụng số điện thoại 0867.813.995, cụ thể:

Hồi 18 giờ 06 ngày 21/7/2021, T nhắn tin với nội dung mua các số đề: 11, 33, 66, 88, 99 mỗi số 5.000đ (năm nghìn đồng); 28, 82, 38, 83, 52, 25, 69, 96, 02, 20, 24, 42, 01, 10, 08, 80, 89, 98, 47, 74 mỗi số 10.000đ (mười nghìn đồng); 00, 22, 44, 77 mỗi số 15.000đ (mười lăm nghìn đồng); 17, 71 mỗi số 20.000đ (hai mươi nghìn đồng); 55 mua 25.000đ (hai mươi lăm nghìn đồng); 14, 41, 19, 91 mỗi số 30.000đ (ba mươi nghìn đồng); số ba càng: 491, 419, 941, 600, 417, 471 mỗi số 10.000đ (mười nghìn đồng); các số lô: 04, 40, 08 mỗi số 05 (năm) điểm, 14, 41, 44 mỗi số 15 (mười lăm) điểm; các bộ số lô xiên ba: 79-83-57, 51-16-05, 90-63-39, 28-48-35, 25-75-08 mỗi bộ 20.000đ (hai mươi nghìn đồng).

Hồi 18 giờ 08 ngày 21/7/2021, T tiếp tục mua các số đề: 06, 60, 82, 28 mỗi số 20.000đ (hai mươi nghìn đồng); số ba càng: 382, 328 mỗi số 10.000đ (mười nghìn đồng); tổng số tiền T tự đánh là 1.148.000đ (một triệu một trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

Ngày 21/7/2021, sau khi có kết quả xổ số Miền Bắc thì hành vi đánh bạc của bị cáo và những người chơi mới bị phát hiện, n do các bị cáo và người chơi đều chưa thanh toán tiền cho nhau và chưa được hưởng lợi từ việc đánh bạc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2022/HS-ST ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã tuyên bố bị cáo Trịnh Đình Tvà Đường Văn T phạm tội: "Đánh bạc".

Áp dụng: khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 38; điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trịnh Đình T10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình (được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 22/7/2021 đến 28/7/2021).

Áp dụng: khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 65; điểm i, s khoản 1, khoản 2 - Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đường Văn T từ 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp khác, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Đường Văn T không kháng cáo. Ngày 23 tháng 3 năm 2022 bị cáo Trịnh Đình T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trịnh Đình T giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm tại phiên tòa: Đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Về nội dung kháng cáo bị cáo xin hưởng án treo và tại phiên tòa phúc thẩm có tình tiết mới. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh Đình T 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Trên cơ sở các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX có cơ sở để khẳng định: Trong khoảng thời gian từ 17 giờ 08 phút đến 18 giờ 02 phút ngày 21/7/2021, Trịnh Đình T và Đường Văn T đã sử dụng điện thoại di động để đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề qua tin nhắn. Số tiền T, T sử dụng để đánh bạc trong ngày 21/7/2021 (đã bao gồm tiền trúng thưởng) cụ thể như sau: Trịnh Đình T đánh bạc tổng số tiền là 19.180.000đ (mười chín triệu một trăm tám mươi nghìn đồng), trong đó đánh với 2.490.000đ (hai triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng); đánh với Vũ Xuân D 1.635.000đ (một triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn đồng); đánh với 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng); đánh với Đường Văn T 13.800.000đ (mười ba triệu tám trăm nghìn đồng) và đánh với Nguyễn Gia 855.000đ (tám trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

Hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trịnh Đình T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng

người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, không oan. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Trịnh Đình Tkháng cáo xin được hưởng án treo.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trịnh Đình T như: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo T trong quá trình tham gia quân ngũ tại Trung đoàn 246 được tặng thưởng danh hiệu “Chiến sỹ giỏi” các năm 2002 và 2003; Các năm 2017 và 2018 được Đoàn , thành phố Bắc Kạn tặng giấy khen có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn nên bị cáo đã được cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, đã hai lần bị Công an, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn và Công an huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính đều về hành vi đánh bạc, n bị cáo đã không rút ra được bài học kinh nghiệm mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xét xử bị cáo Trịnh Đình T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Xử phạt mức hình phạt 10 (Mười) tháng tù là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn, hối cải và cung cấp biên lai nộp một khoản tiền tại Chi cục thi hành án dân sự là 5.000.000đ (năm triệu đồng) để nộp tiền phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt. Đây là tình tiết mới thể hiện ý thức chấp hành pháp luật, ăn năn hối cải, nên cần được áp dụng cho bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Trịnh Đình T.

[4] Đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo là có căn cứ.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trịnh Đình T.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2022/HS-ST ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn về phần hình phạt đối với bị cáo Trịnh Đình T.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 65; điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trịnh Đình T 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án Phúc thẩm.

Giao bị cáo Trịnh Đình T cho Ủy ban nhân dân , thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

Tạm giữ số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) của bị cáo Trịnh Đình T đã nộp theo biên lai số: 0002051 ngày 13/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND TP. Bắc Kạn;
- TAND TP. Bắc Kạn;
- CA TP. Bắc Kạn;
- Chi cục THADS TP. Bắc Kạn;
- Sở tư pháp tỉnh BK;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Đức Quế